

Số: 384 /TB-LTT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức năm học 2019 – 2020 (đợt 3)

Căn cứ Kế hoạch số 782/KH-LTT-TC ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về tuyển dụng viên chức năm học 2019 – 2020 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt;

Căn cứ nhu cầu nhân sự năm học 2019 – 2020 và kết quả tuyển dụng viên chức đợt 1, đợt 2 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Nay Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức đợt 3, năm học 2019 – 2020, như sau:

1. Nhu cầu tuyển dụng giảng viên:

TT	Vị trí việc làm	Nhu cầu tuyển dụng	Trình độ
1.	Động lực ô tô	02	Đại học chuyên ngành trở lên
2.	Điện – Điện tử	01	Đại học chuyên ngành trở lên
3.	Xây dựng	01	Đại học chuyên ngành trở lên
4.	Anh văn	01	Đại học chuyên ngành trở lên
5.	Nhà hàng khách sạn	01	Đại học chuyên ngành trở lên
6.	Thương mại du lịch	01	Đại học chuyên ngành trở lên
TỔNG		07	

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

- Tuyển dụng viên chức được căn cứ vào nhu cầu theo khung vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đã được duyệt.

- Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

- Những trường hợp được tuyển chọn phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển.

- Không thực hiện việc bảo lưu kết quả cho kỳ tuyển dụng lần sau.

- Không tiếp nhận các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

3. Hội đồng tuyển dụng viên chức:

Hội đồng tuyển dụng viên chức được thành lập và làm việc căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 6, Mục I, Chương II Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

4. Điều kiện dự tuyển

4.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của Luật lao động hiện hành;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

4.2. Người dự tuyển vị trí việc làm giảng viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành dự tuyển trở lên (theo danh mục nhu cầu tuyển dụng mục 1) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giảng viên đại học, cao đẳng hoặc chứng chỉ sư phạm dạy nghề;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT; đối với giảng viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

4.3. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B.
- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8

năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ.

5. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

6. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo 2 vòng:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp yêu cầu của vị trí việc làm thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- **Vòng 2:** Thực hành để kiểm tra năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy của người dự tuyển; thời gian 45 phút.

7. Hồ sơ tuyển dụng: Người dự tuyển chuẩn bị **02 bộ hồ sơ**, cụ thể:

7.1. Bộ hồ sơ thứ nhất: người dự tuyển **nộp khi đến tham dự vòng 1**, bộ hồ sơ sắp xếp theo thứ tự các thành phần gồm:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*): 02 bản;
2. Bản sao không công chứng của Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân xuất trình kèm bản chính để đối chiếu: 01 bản;
3. Bản sao không công chứng của các văn bằng chuyên môn, bảng điểm kết quả học tập toàn khóa, chứng chỉ Tin học, chứng chỉ Ngoại ngữ xuất trình kèm bản chính để đối chiếu: 01 bản.

Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

4. Bản sao không công chứng của các minh chứng và xuất trình kèm bản chính để đối chiếu chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có).

7.2. Bộ hồ sơ thứ hai: người dự tuyển **nộp tại trường** sau khi nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, bộ hồ sơ sắp xếp theo thứ tự các thành phần gồm:

1. Bản chính thông báo công nhận kết quả trúng tuyển: 01 bản;
2. Bản sao Phiếu đăng ký dự tuyển: 01 bản;
3. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (*theo mẫu*) có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã – phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ: 01 bản;

4. Bản sao không công chứng của Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân và sổ hộ khẩu thường trú xuất trình kèm bản chính để đối chiếu: 01 bản;

5. Bản sao không công chứng của các văn bằng chuyên môn, bảng điểm kết quả học tập toàn khóa, chứng chỉ Tin học, chứng chỉ Ngoại ngữ xuất trình kèm bản chính để đối chiếu.

Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

6. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe;

7. Bản sao công chứng Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

8. Bản sao công chứng các minh chứng thuộc trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

Đối với người trúng tuyển có quá trình công tác đúng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH trong các đơn vị trường công lập, dân lập, tư thục từ đủ 12 tháng trở lên thì bổ sung thành phần hồ sơ nộp để Nhà trường thực hiện hồ sơ đề nghị xem xét bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp diện miễn thực hiện tập sự, gồm:

- Bản sao không công chứng Quyết định nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc; hợp đồng lao động kèm bản chính để đối chiếu;

- Sổ Bảo hiểm xã hội, tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội;

- Bản sao không công chứng Quyết định lương hiện hưởng khi nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc kèm bản chính để đối chiếu.

8.3. Lưu ý:

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Nhà trường phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng chứng chỉ không đúng quy định sẽ bị thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, bị hủy kết quả trúng tuyển và không được đăng ký tuyển dụng trong kỳ tuyển dụng tiếp theo.

8. Quy trình, thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng viên chức

Đề nghị người dự tuyển thường xuyên vào trang web của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh lttc.edu.vn, mục **tuyển dụng** để xem và thực hiện quy trình thay đổi (nếu có) theo các nội dung thông báo mới nhất.

Người dự tuyển theo dõi và thực hiện tuân tự theo các bước sau:

Bước 1: Người dự tuyển đăng ký dự tuyển

- Thời gian đăng ký: trong giờ hành chính, từ **thứ Sáu ngày 15/5/2020** đến hết **thứ Hai ngày 15/6/2020**.

- Địa chỉ đăng ký: **Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp**, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (số 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, TP. HCM).

Người dự tuyển đem theo bản chính Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Thẻ căn cước công dân (TCC) đến đăng ký để nhận Mã số đăng ký dự tuyển.

Lưu ý: *Đích thân ứng viên phải đến đăng ký và chỉ giải quyết đăng ký một (01) lần với số CMND hoặc TCC.*

Bước 2: Người dự tuyển điền thông tin đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển sử dụng số CMND hoặc số TCC và Mã số đăng ký dự tuyển đã được cấp để **nhập đầy đủ các thông tin** vào Phiếu đăng ký dự tuyển và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự xét tuyển. Nhà trường sẽ **không xem xét** cho người dự tuyển đăng ký sau ngày **thứ Hai ngày 15/6/2020**.

Thứ Ba ngày 16/6/2020, công bố danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức đợt 3, năm học 2019 – 2020.

Bước 3: Người dự tuyển tham dự xét tuyển vòng 1

- Thời gian: dự kiến **thứ Ba ngày 23/6/2020**.

- Địa điểm: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (số 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, TP. HCM).

Người dự tuyển đem theo **Bộ hồ sơ thứ nhất** đến để được kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn.

Bước 4: Hội đồng tuyển dụng thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2

- Thời gian: dự kiến **thứ Sáu ngày 26/6/2020**.

- Nơi đăng thông báo: niêm yết công khai tại **Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp** và đăng trên trang thông tin điện tử của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM; gửi tin nhắn thông báo triệu tập tham dự vòng 2 đến người dự tuyển theo số điện thoại người dự tuyển cung cấp.

Bước 5: Người dự tuyển đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển vòng 2

- Thời gian: dự kiến **thứ Ba ngày 07/7/2020**.

- Địa điểm: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (số 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, TP. HCM).

Người dự tuyển đem theo bản chính CMND hoặc TCC, bút và các tài liệu cần thiết để tham dự xét tuyển vòng 2 kiểm tra năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy của người dự tuyển (giảng viên).

Bước 6: Hội đồng tuyển dụng niêm yết và thông báo kết quả xét tuyển viên chức

- Thời gian: dự kiến **thứ Tư ngày 15/7/2020**.

- Nơi đăng thông báo: niêm yết công khai tại **Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp** và đăng trên trang thông tin điện tử của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM; gửi tin nhắn thông báo kết quả xét tuyển viên chức đến người dự tuyển theo số điện thoại người dự tuyển cung cấp.

Bước 7: Gửi hồ sơ đề nghị thỏa thuận phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hoàn tất hồ sơ, công văn đề nghị thỏa thuận phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức và **Bộ hồ sơ thứ nhất** của người dự tuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Bước 8: Người trúng tuyển đến nhận thông báo công nhận kết quả trúng tuyển và nhận nhiệm sở

- Thời gian: dự kiến **thứ Năm ngày 30/7/2020**.
- Địa điểm: Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng và tại đơn vị người trúng tuyển được phân công trong thông báo công nhận kết quả trúng tuyển.
- Người dự tuyển đem theo **Bộ hồ sơ thứ hai** nộp cho trường.

Bước 9. Đơn vị tiếp nhận người trúng tuyển đến nhận nhiệm sở

Ngay sau khi người dự tuyển đến đơn vị được phân công nhiệm sở, Trường đơn vị thực hiện các việc sau:

- Tiếp nhận người trúng tuyển và phân công công tác dự kiến từ **ngày 01/8/2020**.
- Báo cáo với Hiệu trưởng về việc phân công công tác đối với người trúng tuyển và phân công người hướng dẫn thử việc (nếu có).
- Nhà trường thực hiện ký hợp đồng làm việc theo quy định.

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức đợt 3, năm học 2019 – 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ tình hình thực tế Nhà trường có thể sẽ có những điều chỉnh bằng văn bản để phù hợp với tình hình công tác tuyển dụng theo quy định hiện hành./. *TL*

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc trường;
- Lưu: VT, TC-HC-TH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

Phụ lục
Lưu ý về chứng chỉ ngoại ngữ và tin học
(Kèm theo Thông báo số 584 /TB-LTT-TC ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Đối với trình độ Ngoại ngữ:

- Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-TCCB ngày 30 tháng 01 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C;
- Căn cứ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chương trình Giáo dục thường xuyên về Tiếng Anh thực hành;
- Căn cứ theo quy định của Cambridge từ tháng 11 năm 2011;
- Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Căn cứ công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phúc đáp CV số 4453/BNV-CCVC;

Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thực hiện như sau:

Khung NLNN 6 bậc VN (TT 01/2014/T T-BGDĐT	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Tiếng Anh)									
	CC Tiếng Anh theo QĐ 177	CC Tiếng Anh theo QĐ 66	IELTS	GE	BEC	BULA TS	TOEFL			TOEIC
							PBT	CBT	iBT	
Bậc 1	Trình độ A	A1	2.0	Prelimin ary KET						120
Bậc 2	Trình độ B	A2	3.0	Preliminary PET		20			40	225
Bậc 3	Trình độ C	B1	4 - 4.5	FCE	Business Preliminary	40	450	133	45	450
Bậc 4		B2	5 – 6	CAE	Business Vantage	60	500	173	61	600
Bậc 5		C1	6.5-7.5	CPE	Business Higher	75			90	850
Bậc 6		C2	8-9			90				

Khung NLNN 6 bậc	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác)					
	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 1	TEU	DELTA A1	A1	HSK cấp 1	JLPT N5	Topik I-L1
Bậc 2	TBU	DELTA A2	A2	HSK cấp 2		Topik I-L2
Bậc 3	TRKI I	DELTA B1	B1 ZD	HSK cấp 3	JLPT N4	Topik II-L3
Bậc 4	TRKI II	DELTA B2	B2 test DaF level 4	HSK cấp 4	JLPT N3	Topik II-L4
Bậc 5	TRKI III	DALF C1		HSK cấp 5	JLPT N2	Topik II-L5
Bậc 6	TRKI IV	DALF C2		HSK cấp 6	JLPT N1	Topik II-L6

Riêng các Chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, căn cứ công văn số 538/QLCL-QLVBCC ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (viết tắt là công văn số 538/QLCL-QLVBCC), tính đến ngày 20/5/2019 chỉ công nhận Chứng chỉ được cấp từ 08 đơn vị sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
2	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
3	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
4	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
5	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
6	Trường Đại học Hà Nội
7	Trường Đại học Thái Nguyên
8	Trường Đại học Cần Thơ
9	Trường Đại học Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường Đại học Sài Gòn
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
13	Trường Đại học Trà Vinh
14	Trường Đại học Văn Lang

2. Đối với chứng chỉ Tin học:

- Căn cứ công văn số 2819/BTTTT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ thông tin và truyền thông về việc công nhận bài thi tin học văn phòng quốc tế phù hợp yêu cầu của Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT công nhận “bài thi IC3 đáp ứng yêu cầu của chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản”.

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin quy định: “các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản”; căn cứ công văn số 6078/BGDĐT-GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý trong việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT quy định: “Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ dừng việc cấp phối chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C từ ngày 15 tháng 12 năm 2016”. Vậy chứng chỉ tin học A, B, C được cấp trước ngày 15 tháng 12 năm 2016 thì được công nhận là tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản.

- Căn cứ công văn số 538/QLCL-QLVBCC tính đến ngày 20/5/2019 chỉ công nhận chứng chỉ Ứng dụng CNTT được cấp từ 176 đơn vị sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội
2	Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
3	Viện Công nghệ thông tin - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
5	Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
6	Trường Đại học Công nghệ thông tin - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
7	Trung tâm Công nghệ thông tin - Đại học Thái Nguyên

STT	TÊN ĐƠN VỊ
8	Trường Đại học Công nghệ thông tin truyền thông - Đại học Thái Nguyên
9	Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên
10	Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên
11	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
12	Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên
13	Trung tâm Phát triển phần mềm - Đại học Đà Nẵng
14	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
15	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế
16	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế
17	Trường Đại học Trà Vinh
18	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
19	Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội
20	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
21	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh
22	Trường Đại học Công nghệ Quản lý Hữu nghị
23	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
24	Viện Đại học Mở Hà Nội
25	Trường Đại học Nông lâm Bắc Giang
26	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên
27	Trường Đại học Cần Thơ
28	Trường Đại học Vinh
29	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
30	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
31	Trường Đại học Hòa Bình
32	Trường Đại học Lạc Hồng
33	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
34	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
35	Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh
36	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
37	Trường Đại học Tiền Giang
38	Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An
39	Trường Đại học Tây Bắc
40	Trường Đại học Nội vụ
41	Trường Đại học Tây Nguyên
42	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
43	Trường Đại học Nha Trang
44	Học viện An ninh nhân dân
45	Học viện Cảnh sát nhân dân
46	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
47	Trường Đại học An Giang
48	Trường Đại học Thủ Dầu Một
49	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
50	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh
51	Trường Đại học Thái Bình
52	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung



STT	TÊN ĐƠN VỊ
53	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
54	Trường Đại học Nam Cần Thơ
55	Trường Đại học Hoa Lư
56	Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông
57	Trường Đại học Hùng Vương
58	Trường Đại học Phan Thiết
59	Trường Đại học Trưng Vương
60	Trường Đại học Hà Tĩnh
61	Trường Đại học Thành Đông
62	Trường Đại học Tài chính Marketing
63	Trường Đại học Thái Bình Dương
64	Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ
65	Trường Đại học Sài Gòn
66	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam
67	Cục Tin học hóa (Bộ Thông tin và Truyền thông)
68	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội
69	Trường Đại học Bạc Liêu
70	Trường Đại học Lâm nghiệp (Phân hiệu Đồng Nai)
71	Trường Đại học Đông Đô
72	Trường Đại học Kiên Giang
73	Trường Đại học Phạm Văn Đồng
74	Trường Đại học An ninh nhân dân
75	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
76	Trường Đại học Công nghệ Vạn Xuân
77	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
78	Trường Đại học Thủy lợi
79	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
80	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
81	Trường Đại học Duy Tân
82	Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải
83	Trường Đại học Tân Trào
84	Trường Đại học Buôn Ma Thuật
85	Trường Đại học Kinh tế Nghệ An
86	Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh
87	Trường Đại học Phú Yên
88	Trường Đại học Tây Đô
89	Trường Đại học Tài nguyên Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh
90	Trường Đại học Quy Nhơn
91	Trường Đại học Trần Đại Nghĩa
92	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
93	Học viện Quản lý Giáo dục
94	Trường Đại học Thông tin liên lạc
95	Trường Đại học Nông lâm Huế
96	Trường Đại học Lao động xã hội (cơ sở 2)
97	Trường Đại học Cửu Long

STT	TÊN ĐƠN VỊ
98	Học viện Báo chí và Tuyên truyền
99	Trường Đại học Đại Nam
100	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
101	Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng
102	Trường Đại học Đồng Nai
103	Trường Đại học Thương mại
104	Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì
105	Trường Đại học Công nghiệp Vinh
106	Trường Đại học Công đoàn
107	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
108	Trường Đại học Khánh Hòa
109	Học viện Ngân hàng
110	Trường Đại học Lâm nghiệp
111	Trường Đại học Hạ Long
112	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định
113	Trường Đại học Đồng Tháp
114	Học viện Tài chính
115	Trường Đại học Y Dược Thái Bình
116	Trường Đại học Đà Lạt
117	Học viện Kỹ thuật Quân sự
118	Trường Đại học Quốc tế Bắc Hà
119	Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh
120	Trường Đại học Văn hóa, thể thao và du lịch Thanh Hóa
121	Học viện Bưu chính viễn thông cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh
122	Trường Đại học Văn Hiến
123	Trường Đại học Hải Phòng
124	Trường Đại học Bình Dương
125	Trường Đại học Kinh tế tài chính Thành phố Hồ Chí Minh
126	Trường Đại học Luật Hà Nội
127	Trường Đại học Hồng Đức
128	Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh
129	Trường Đại học Nguyễn Trãi
130	Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên
131	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị
132	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình
133	Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương
134	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình
135	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long
136	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội
137	Sở Giáo dục và Đào tạo Hậu Giang
138	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh
139	Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận
140	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước
141	Sở Giáo dục và Đào tạo Bà Rịa - Vũng Tàu
142	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên



STT	TÊN ĐƠN VỊ
143	Sở Giáo dục và Đào tạo Cần Thơ
144	Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau
145	Sở Giáo dục và Đào tạo Lai Châu
146	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định
147	Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ
148	Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang
149	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi
150	Sở Giáo dục và Đào tạo Yên Bái
151	Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn
152	Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên
153	Sở Giáo dục và Đào tạo Thừa Thiên Huế
154	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai
155	Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An
156	Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng
157	Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông
158	Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
159	Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình
160	Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc
161	Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng
162	Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang
163	Sở Giáo dục và Đào tạo Long An
164	Sở Giáo dục và Đào tạo ĐắkLak
165	Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang
166	Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp
167	Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum
168	Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình
169	Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai
170	Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên
171	Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương
172	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh
173	Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng
174	Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La
175	Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa
176	Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam